UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 666/QĐ-SNN&PTNT

Tiền Giang , ngày 06 tháng 12 năm 2019

CTY TNHH MTV KHAI THÁC CT THỦY LỢI TG
ĐẾN Số: 541
Ngày: 06/12/19
Chuyển: Bộ phận Quản lý khai thác
Lưu hồ sơ số: phòng KHTC1, phòng TC-HC
Thực hiện thủ tục trình ký theo quy định

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Thuỷ lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một điều của Luật Thuỷ lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định chi tiết một số điều của Luật Thuỷ lợi;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 và Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt Tiểu dự án đầu tư và điều chỉnh Tiểu dự án đầu tư "Kiểm soát và giảm rủi ro do lũ vùng Ba Rài – Phú An";

Căn cứ Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, bộ máy và biên chế của Sở Nông nghiệp PTNT tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định 322/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 3 Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, bộ máy và biên chế của Sở Nông nghiệp PTNT tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định 04/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thuỷ lợi, đê điều trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Công văn số 2928/UBND-KTTC ngày 08/7/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tiền Giang ký quyết định giao nhiệm vụ quản lý khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều do cấp tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang tiếp nhận, quản lý và khai thác công trình thủy lợi sau đây:

- Tên dự án: Tiểu dự án đầu tư "Kiểm soát và giảm rủi ro do lũ vùng Ba Rài – Phú An".

- Hạng mục công trình:

+ 02 cống lớn: Cống Cái Lá (B = 2x7,5m), cống Thầy Thanh (B = 10m)

+ 12 cống vừa và nhỏ: Cống rạch Giồng (B = 5m), cống Rạch Giồng – Ba Sở (B = 5m), cống Thông Lưu (B = 5m), cống Ấp 2 (B = 4m), cống Đập Chùa (B = 4m), cống Kênh 30/6 (B = 4m), cống Cả Nứa (B = 4m), cống Hai Liêm (B = 2m), cống Lộ Làng (B = 2m), cống Ranh Làng (2Ø100cm), cống Khách Minh (2Ø100cm), cống Cây Sung (2Ø100cm).

- Địa điểm xây dựng: Huyện Cai Lậy và thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Trách nhiệm của Ban Quản lý công trình dự án thuộc Dự án RETA, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang:

1. Ban Quản lý công trình dự án thuộc Dự án RETA tiến hành bàn giao hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ pháp lý và các loại hồ sơ khác có liên quan của các công trình cho Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang theo đúng quy định hiện hành.

2. Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang tiếp nhận quản lý và khai thác các công trình theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật và ghi tăng giá trị tài sản theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi, Giám đốc Ban Quản lý công trình dự án thuộc Dự án RETA, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

(Đính kèm Bảng qui mô hạng mục các công trình bàn giao).

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CCTL(QLCT).

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Email: snn@tiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tiền Giang
Thời gian ký: 06.12.2019 08:14:23 +07:00

Nguyễn Văn Mẫn

QUI MÔ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

(Đính kèm theo Quyết định số 666/QĐ-SNN&PTNT ngày 06 tháng 12 năm 2019)

STT	Tên Hạng mục công trình	Địa điểm xây dựng	Qui mô
1	Cống Cái Lá	Xã Hiệp Đức, Huyện Cai Lậy	- B = 2x7,5m, cao trình ngưỡng cống -3,0m. - Cửa van phẳng bằng thép không rỉ, tự động đóng mở 2 chiều; Cao trình đỉnh +2,50m. - Cầu giao thông kết cấu BTCT Mac 300 có tải trọng HL93; Bề rộng mặt cầu 10m, khổ cầu 11m; Cao trình đáy dầm cầu +2,5m - Đường dẫn qua cống dài 276,75m có tải trọng HL93; Bề rộng mặt đường từ 7m - 10m. - Nhà quản lý cấp IV, 02 tầng có diện tích sử dụng 2 x 98m2.
2	Cống Thầy Thanh	Ranh xã Cẩm Sơn và xã Hội Xuân, Huyện Cai Lậy	- B = 10m, cao trình ngưỡng cống -3,0m. - Cửa van phẳng bằng thép không rỉ, tự động đóng mở 2 chiều; Cao trình đỉnh +2,50m. - Cầu giao thông kết cấu BTCT Mac 300 có tải trọng 0,5HL93; Bề rộng mặt cầu 4m, khổ cầu 5m; Cao trình đáy dầm cầu +4,0m - Đê bao kết hợp đường giao thông: Bờ phải dài 102m, bờ trái dài 92,8m; Bề rộng đỉnh đê 6,0m; Bề rộng mặt đường 5m; Hệ số mái đê m = 1,5; Mặt đường có kết cấu bằng tấm đan BTCT. - Kênh dẫn thượng lưu và hạ lưu: Bề rộng đáy kênh 22,3m; Cao trình đáy kênh -4,0m; Hệ số mái kênh m = 1,5, đáy kênh gia cố bằng rọ đá, mái kênh gia cố bằng kết cấu tường đứng BTCT. Kênh dẫn phía đồng dài 22m, kênh dẫn phía sông dài 18m.
3	Cống Rạch Giồng	Xã Phú An, Huyện Cai Lậy	- B = 5m, cao trình ngưỡng cống -2,00m. - Cửa van phẳng bằng thép không rỉ, tự động đóng mở 2 chiều, cao trình đỉnh +2,50m. - Cầu giao thông kết cấu BTCT Mac 300 có tải trọng 0,5HL93; Bề rộng mặt cầu 3,5m; khổ cầu 4,0m; cao trình đáy dầm cầu ≥2,5m.
4	Cống Rạch Giồng – Ba Sở	Xã Bình Phú, Huyện Cai Lậy	
5	Cống Thông Lưu	Xã Phú An, Huyện Cai Lậy	

6	Cống Ấp 2	Xã Phú An, Huyện Cai Lậy	- B = 4m, cao trình ngưỡng cống -2,00m. - Cửa van phẳng bằng thép không rỉ, tự động đóng mở 2 chiều, cao trình đỉnh +2,50m. - Cầu giao thông kết cấu BTCT Mac 300 có tải trọng 0,5HL93, bề rộng mặt cầu 3,5m, khổ cầu 4,0m, cao trình đáy dầm cầu ≥2,5m.
7	Cống Đập Chùa	Xã Bình Phú, Huyện Cai Lậy	
8	Cống Kênh 30/6	Ranh Phường 2 và xã Thanh Hòa, Thị xã Cai Lậy	
9	Cống Cả Nứa	Xã Thanh Hòa, thị xã Cai Lậy	
10	Cống Hai Liêm	Phường 2, thị xã Cai Lậy	- B = 2m, cao trình ngưỡng cống -1,50m. - Cửa van phẳng bằng thép không rỉ, tự động đóng mở 2 chiều, cao trình đỉnh +2,50m. - Cầu giao thông kết cấu BTCT Mac 300 có tải trọng 0,5HL93; bề rộng mặt cầu 3,5m; khổ cầu 4,0m; cao trình đáy dầm cầu ≥2,5m
11	Cống Lộ Làng	Xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy	
12	Cống Ranh Làng	Xã Phú An, Huyện Cai Lậy	- B = 2Φ100cm, cao trình ngưỡng cống -0,50m, đóng mở bằng cửa van phẳng (thép không rỉ). - Xử lý nền bằng cọc tràm ø8-10 cm, L≥4,5m. Phía thượng hạ lưu cống gia cố bằng Rọ đá dày 50cm; thảm đá dày 30cm; tấm lát BTCT dày 10÷20cm .
13	Cống Khách Minh	Xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy	
14	Cống Cây Sung	Xã Hiệp Đức, Huyện Cai Lậy	